

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

B, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Triệu Thị H - Sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

* Bị đơn: Anh Đinh Quang S - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn N, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị H và anh Đinh Quang S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị H và anh Đinh Quang S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, anh Đinh Quang S được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đinh Quang H - Sinh ngày 14 tháng 4 năm 2012 (con khỏe mạnh, phát triển bình thường) cho đến khi con đủ 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng của con chung).

Chị Triệu Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung Đinh Quang H với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng)/01 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật. Việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng.

“Lãi suất chậm trả được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015”.

Sau khi ly hôn, chị Triệu Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung , không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Triệu Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000518 ngày 17/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Anh Đinh Quang S không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- UBND xã V, huyện B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh